

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở: Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng - Vĩnh Bảo.
2. Địa chỉ: Thôn Tân Hòa, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
I. NHÂN SỰ TOÀN THỜI GIAN							
1. Khoa Khám bệnh							
1	Tăng Xuân Khoa	003567/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở		
2	Đinh Thị Hoa	011597/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
3	Phạm Thị Thanh Huyền	011844/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 3, thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt		
4	Vũ Thị Khánh Ninh	012200/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Mắt		
5	Nguyễn Thị Loan	012207/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 3 và thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Tai mũi họng		
6	Vũ Thị Nhân	012211/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Tai mũi họng		
7	Vũ văn Quang	0070130/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Tai mũi họng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
8	Trần Văn Cương	013080/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4, và thứ 6 đến CN trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
9	Hoàng Thị Lệ Dung	002061/HP-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội tổng hợp	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
10	Vũ Đức Phụ	006220/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
11	Bùi Vinh Quảng	001406/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30. Thứ 2, thứ 3 và thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Da liễu		
12	Trần Thị Huyền Trang	000736/HY-GPHN	Y khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30. Thứ 2 và thứ 4 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ		
13	Nguyễn Thị Thu Loan	011621/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Phó phòng Điều dưỡng - KSNK - Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh		
14	Trần Thị Vân Trang	011911/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
15	Nguyễn Thị Nhung	011381/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
16	Dương Thị Thanh Bình	010709/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
17	Nguyễn Thị Thu Huyền	008659/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 4 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
18	Nguyễn Thị Thu Huyền	011869/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
19	Đỗ Thị Huệ	011625/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
20	Trần Thị Giang	011262/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
21	Đỗ Thị Thùy	012466/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
22	Phạm Thị Mây	012837/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
23	Vũ Thị Lan Phương	012840/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
24	Trần Thị Thanh Thúy	012836/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 5, thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
25	Lương Khánh Chi	011624/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 3 và từ thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
26	Phạm Thị Lý	002933/BYT-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
2. Khoa Y học cổ truyền							
27	Phạm Văn Hoàng	008010/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Bác sĩ gia đình	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 5 và thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền; Bác sĩ gia đình		
28	Vũ Đình Khải	033550/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền		
29	Trần Thị Thúy Hà	010338/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa/Chuyên khoa Phục hồi chức năng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2, thứ 3 và từ thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội, Phục hồi chức năng		
30	Nguyễn Thị Phương Dung	012420/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2, thứ 3 và từ thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
31	Vũ Thị Mỹ Hạnh	000671/TB-GPHN	Y học cổ truyền	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền		
32	Đỗ Đức Mạnh	058361/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2, thứ 3 và từ thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
33	Nguyễn Thị Thắm	000733/HP-GPHN	Y học cổ truyền	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sỹ khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
3. Khoa Hồi sức cấp cứu							
34	Nguyễn Tiến Dũng	004914/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa; Quyết định số 176/QĐ-SYT cấp ngày 14/02/2017 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu - Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu		
35	Nguyễn Thị Hoa Mỹ	006193/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội-Phó trưởng khoa Hồi sức cấp cứu		
36	Cao Xuân Cảnh	040554/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
37	Mạc Duy Quang	011533/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
38	Nguyễn Ngọc Cẩn	011632/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu		
39	Đoàn Kiều Trang	010799/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 5, thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
40	Phan Ngọc Phương	011642/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
41	Nguyễn Minh Thành	011637/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 3, thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
42	Phạm Thị Thanh Thư	011870/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 4 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
43	Vũ Tiến Hòa	012369/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 3 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
44	Phạm Khánh Linh	012210/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
45	Nguyễn Thị Mai	012366/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
4. Khoa Nội							
46	Đinh Thị Phương Lan	003160/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội - Trưởng khoa Nội		
47	Trần Hồng Nam	190109/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội chung; Quyết định số: 3254/QĐ-BQP cấp ngày 13/08/2018 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn Khám bệnh, chữa bệnh bằng siêu âm tim, điện tim	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, KBCB bằng siêu âm tim, điện tim - Phó trưởng khoa Nội		
48	Nguyễn Thị Hương	011537/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
49	Nguyễn Ngọc Nho	010918/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
50	Trần Quốc Cầu	012258/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
51	Đỗ Thị Diệp	012693/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
52	Nguyễn Thị Hương	011628/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Nội		
53	Lương Thị Định	001032/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
54	Vũ Thị Hồng Thu	011633/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
55	Đỗ Thị Ngọc Yến	011622/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
56	Nguyễn Thị Hạnh	011872/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
57	Đặng Thanh Trà	011874/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
58	Lê Hải Chi	012441/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
59	Đặng Châu Anh	012443/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
60	Hòa Thị Trang	006676/TB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
61	Đặng Hữu Tường	028456/HNO-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng		
62	Vũ Thị Kim Cúc	012386/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
63	Mai Thị Diệu Linh	011644/HP-CCHN	Theo TT 26/2005/TTNT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
64	Hoàng Thị Thanh Thủy	001677/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng - Trưởng phòng Điều dưỡng - KSNK		
65	Hà Quốc Thái	019300/TH-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
66	Đỗ Thị Ngọc Anh	003112/BYT-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
67	Nguyễn Thị Kim Ánh	003167/BYT-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
5. Khoa Ngoại							
68	Nguyễn Thanh Phong	004420/HP-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa ngoại - Phó trưởng khoa phụ trách khoa Ngoại		
69	Nguyễn Duy Sơn	0007881/HD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 5, thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa ngoại - Phó trưởng khoa Ngoại		
70	Dương Quốc Oai	008567/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa ngoại		
71	Đỗ Công Danh	010527/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa ngoại		
72	Trần Việt Hùng	001130/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình		
73	Phạm Anh Văn	012385/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa ngoại		
74	Nguyễn Xuân Dũng	012563/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa ngoại		
75	Nguyễn Thị Liễu	007136/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
76	Trần Thị Như	010381/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
77	Mai Thị Thuận	0003154/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
78	Nguyễn Thị Lành	011623/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
79	Nguyễn Thị Lê	011629/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
80	Trần Thị Bảo	011627/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
81	Vũ Thị Quyên	000355/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
82	Nguyễn Hiệp Hùng	012922/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
83	Nguyễn Thị Mai Anh	009994/HD-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
84	Trần Thị Kim Nhung	011620/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
85	Vũ Thị Nga	012980/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
86	Đỗ Đức Duy	011916/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
87	Nguyễn Thị Tuyết	010526/TB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
88	Vũ Thị Oanh	013468/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
6. Khoa Nhi							
89	Nguyễn Thị Luyến	000686/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi - Phó trưởng khoa phụ trách khoa Nhi		
90	Trần Thúy Thêu	009321/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi - Phó khoa Nhi		
91	Nguyễn Tuấn Đạt	009696/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi		
92	Đoàn Thị Phương Thảo	012361/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
93	Phạm Như Mai	012363/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi		
94	Nguyễn Thị Liên	012580/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi		
95	Chu Thị Huyền	011640/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Nhi		
96	Nguyễn Thị Thu	011641/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
97	Đào Thị Phương	010113/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
98	Đỗ Hải Ninh	007081/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
99	Nguyễn Thị Thu Quyên	012628/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
100	Đỗ Thị Bích Ngọc	012816/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
101	Đỗ Thị Thùy Linh	007341/NĐ-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
102	Nguyễn Thị An	011873/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
103	Đỗ Thị Phương Anh	013043/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
104	Nguyễn Thị Thúy	031591/HNO-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
105	Đỗ Thị Thúy	007328/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
106	Vũ Thị Thúy	028449/HNO-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30. Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Điều dưỡng		
107	Lê Thị Tuyết	003168/BYT-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
108	Nguyễn Thị Xuân	002931/BYT-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
109	Lê Thị Loan	000645/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
7. Khoa Sản							
110	Đặng Đình Giang	000562/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Kế hoạch hóa gia đình	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản-KHHGD - Trưởng khoa Sản		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
111	Trương Thị Thủy	0008810/HD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa-KHHGD	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2 và từ thứ 4 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa-KHHGD - Phó trưởng khoa Sản		
112	Lê Hiếu	001618/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-KHHGD	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 3 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản-KHHGD- Phó trưởng khoa Sản		
113	Lê Thị Hằng	0006770/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa		
114	Trịnh Như Hòa	012360/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 3 và từ thứ 5 đến thứ CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa		
115	Vũ Thị Diệu Trang	003593/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 3 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa		
116	Nguyễn Thị Khánh Ly	012254/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 5, thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa		
117	Trần Thị Thu Hà	012255/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa		
118	Phạm Thu Hà	012268/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa		
119	Nguyễn Thị Tú Linh	004309/HNO-GPHN	Chuyên khoa Phụ sản	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa phụ sản		
120	Phạm Thị Trang	012359/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 3 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh- Hộ sinh trưởng khoa Sản		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
121	Phạm Thị Hương	001349/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 3 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
122	Nguyễn Thị Yến	0005500/TB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
123	Lê Thị Thùy Anh	011155/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2, thứ 3, và từ thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
124	Mai Thị Hải	0003541/BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
125	Trần Thị Mai	013452/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
126	Nguyễn Thị Thanh	003924/BYT-GPHN	Hộ sinh	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6, CN trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Hộ sinh		
127	Nguyễn Thị Hải Yến	011871/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 5 và thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
128	Nguyễn Thị Duyên	011635/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
129	Nguyễn Thị Huyền	010931/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
130	Nguyễn Thị Mai Anh	011630/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
131	Phạm Ngọc Anh	012589/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
132	Đặng Thị Nga	013106/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
133	Mai Thị Huyền	007825/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
134	Lê Thị Hoàn	020671/HNO-CCHN	Thực hiện theo quy định Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2 và từ thứ 4 đến thứ CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
135	Nguyễn Thị Hoạt	000503/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
8. Khoa Gây mê hồi sức							
136	Vương Văn Kinh	006719/HP-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức - Trưởng khoa Gây mê hồi sức		
137	Mai Văn Thành	010647/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Quyết định số: 421/QĐ-SYT cấp ngày 09/04/2019 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 3 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa ngoại; KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức - Phó trưởng khoa Gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
138	Trần Thị Oanh	012564/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 4 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
139	Đỗ Thị Hà	002495/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức		
140	Đoàn Sỹ Hào	000983/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 3 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
141	Vũ Thị Kiều	011727/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 4 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng phụ trách khoa GMHS		
142	Lê Thị Yến	010367/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 3, thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
143	Nguyễn Thị Thanh Thảo	030701/HNO-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
144	Nguyễn Thị Kiên	012795/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 5, thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
145	Đỗ Thị Huyền	034388/HNO-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
146	Nguyễn Nhật Lệ	011330/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
147	Nguyễn Thị Tâm	037441/HNO-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2 và thứ 4 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
148	Đỗ Thị Hạnh	002932/BYT-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 3 và thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
149	Lê Thị Bảo Giang	002939/BYT-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và thứ 6 đến CN trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng		
9. Khoa Xét nghiệm							
150	Lương Thị Toán	011616/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm Phụ trách khoa Xét nghiệm		
151	Nguyễn Thị Thanh Trà	011618/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		
152	Đỗ Thị Thoan	011615/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		
153	Lưu Thị Nga	011617/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		
154	Đồng Thị Lan Anh	0007025/HD-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		
155	Đặng Thị Vân Anh	0003664/HNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		
156	Đỗ Sinh Cung	0003662/HNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
157	Nguyễn Thị Hòa	009527/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		
158	Vũ Thị Mai Hương	010770/HP-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		
10. Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng							
159	Lê Thị Thủy	000345/HP-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Giám đốc điều hành		
160	Đoàn Quốc Khánh	005042/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Trưởng khoa CDHA-TDCN		
161	Nguyễn Văn Thúc	0022794/BYT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Phó trưởng khoa CDHA-TDCN		
162	Vũ Ngọc Anh	009756/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
163	Trần Thị Hạnh	012147/HP-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 3, thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
164	Đỗ Công Dương	012146/HP-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 5, thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
165	Phạm Thị Yến	013047/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2 và từ thứ 4 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
166	Đỗ Quang Hải	012222/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
167	Nguyễn Ngọc Lượng	012226/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
168	Bùi Văn Hưng	011646/HP-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
169	Nguyễn Văn Linh	028481/HNO-CCHN	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 5, thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh		
170	Phạm Tiến Nam	011921/HP-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
171	Đoàn Văn Toàn	010638/HP-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh		
172	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	010452/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 3, thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa CĐHA-TDCN		
173	Bùi Thị Thùy Linh	011528/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
174	Đinh Thị Lan Hương	008977/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
175	Nguyễn Lan Anh	011626/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 4 và từ thứ 6 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
176	Phạm Văn Tiến	011638/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 5, thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
177	Đoàn Văn Hiếu	006898/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
178	Phạm Thị Hương Xúy	007688/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
179	Phạm Anh Dũng	012125/HP-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 3, thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
180	Vũ Thị Thanh	011470/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 5, thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
181	Lê Thị Vân	007689/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 4 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
182	Phạm Văn Công	010640/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 2, thứ 3, thứ 5 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
11. Phòng Vắc xin							
183	Lê Văn Quý	031431/BYT-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
184	Nguyễn Thị Hoài Thu	012794/HP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng		
185	Vũ Chà My	009099/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
II. NHÂN VIÊN BÁN THỜI GIAN							
1.Khoa Khám bệnh							
186	Đàm Trung Hiếu	036852/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2-T7 tại Bệnh viện Bạch Mai	
187	Đoàn Tuấn Vũ	042205/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tim mạch	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2-T7 tại Bệnh viện Bạch Mai	
188	Trịnh Văn Nhị	036848/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tim mạch	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2-T7 tại Bệnh viện Bạch Mai	
189	Nguyễn Thiện Toàn	014646/NA-CCHN	Khám chữa bệnh Nội tim mạch	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2-T7 tại Bệnh viện Bạch Mai	
190	Trịnh Thị Thu	011736/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 4, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 thứ 2, thứ 3, thứ 5 đến chủ nhật tại bệnh viện Quốc tế Sân Nhi Hải Phòng	
191	Bùi Thị Hoàng Mai	008262/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 6, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Từ thứ 2 đến thứ 5 và thứ 7,CN tại bệnh viện Quốc tế Sân Nhi Hải Phòng	
192	Lương Hữu Bảy	049441/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN (05 ngày/tháng) thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi	07h30-16h30, thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Nhi Trung Ương	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
193	Vũ Hải Yến	029016/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN (05 ngày/tháng) thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi	07h30-16h30, thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Nhi Trung Ương	
194	Đặng Thị Thùy	038820/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN (05 ngày/tháng) thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi	07h30-16h30 thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Nhi Trung Ương	
195	Nguyễn Văn Tinh	042422/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN (05 ngày/tháng) thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi	07h30-16h30 thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Nhi Trung Ương	
196	Bùi Thị Phương Lan	006527/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Mắt	07h00-17h00, thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Kiến An	
197	Đồng Văn Giang	006392/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Mắt	07h00-17h00, thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Green Hải Phòng	
198	Nguyễn Thị Huyền	038441/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN (05 ngày/tháng) thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi	07h30-16h30, thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Nhi Trung Ương	
199	Đỗ Thị Đài Trang	008306/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ CN (04-05 ngày/tháng) thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi	07h30-16h30, thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Nhi Trung Ương	
200	Đinh Thị Yến	000919/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi		
201	Bùi Như Khoát	048831/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN (02-03 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2-T6 tại Bệnh viện Bạch Mai	
202	Nguyễn Lan Phương	035555/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp (Không làm thủ thuật chuyên khoa)	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN (02-03 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2-T6 tại Bệnh viện Bạch Mai	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
203	Nguyễn Thị Hương Giang	0007291/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 T7 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2 đến T6 tại Bệnh viện E	
204	Nguyễn Trọng Nhân	0017468/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 T7 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2 đến T6 tại Bệnh viện E	
205	Nguyễn Trọng Hiếu	048989/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN (02-03 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2-T7 tại Bệnh viện Bạch Mai	
206	Nguyễn Mạnh Quyết	034653/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2 đến T6 tại Bệnh viện E	
207	Nguyễn Tuấn Anh	037987/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Cơ Xương Khớp	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN (01-02 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2 đến T6 tại Bệnh viện E	
208	Hoàng Viết Tài	0026782/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Quyết định số 5550/QĐ-BYT cấp ngày 11/9/2018 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Cơ Xương Khớp, Tiêm khớp, Siêu âm, Điện tim	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội; Cơ Xương Khớp, Tiêm khớp, Siêu âm, Điện tim	7h30-16h30 Từ T2 đến T6 tại Bệnh viện E	
209	Lê Thị Thanh Nga	048826/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN (04-06 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2 đến T6 tại Bệnh viện E	
210	Nguyễn Văn Hiếu	047209/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN (04-06 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2 đến T6 tại Bệnh viện E	
211	Trần Thị Như Quỳnh	0027041/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 (04-05 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Nội tiết Trung ương	
212	Nguyễn Thành Nam	044351/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN (08 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	7h30-16h30 Từ T2 đến T6 tại Bệnh viện E	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
213	Vũ Thị Lừu	0020390/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 3 và thứ 7 (08-09 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp	7h00-17h00 CN tại Phòng khám đa khoa Thiện Tâm (Hải Dương) và 8h00-17h30 thứ 2,4,5,6 tại phòng khám đa khoa quốc tế Việt Nga (Hà Nội)	
214	Đỗ Nguyệt Ánh	003848/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30-16h30 Từ T2 đến T6 tại Bệnh viện E	
215	Lê Thị Thảo	034298/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	08h00-17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 tại Phòng khám Đa khoa Nhật Bản T-Matsuoka	
216	Đỗ Đức Cảnh	0027190/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN (04-05 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Tai mũi họng	7h00-11h30; 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện đại học y Thái Bình	
217	Nguyễn Thị Uyên	000138/HP-GPHN	Răng hàm mặt	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30. Thứ 4 (04-05 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	17h30 -20h00 từ thứ 2 đến thứ 6 và từ 08h00 đến 20h00 thứ 7, CN tại Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt Thế Hà xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên	
218	Nguyễn Trọng Hưng	031516/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN (02-03 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	07h00-17h00 từ thứ 2 đến thứ 7 tại Bệnh viện Thanh Nhân	
219	Đào Ngọc Linh	039273/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, Siêu âm	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 thứ 7, CN (04-06 ngày/tháng), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp, siêu âm	7h30-16h30 Từ T2 đến T6 tại Bệnh viện E	
220	Đặng Tiểu Lâm	000664/HP-GPHN	Răng hàm mặt	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 4, thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	17h30-20h00 thứ 2 đến CN tại Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt (Địa chỉ 53 Chu Văn An, Phường Gia Viên, Hải Phòng)	
3. Khoa Ngoại							

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
221	Nguyễn Đức Thoại	007037/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa ngoại	07h00-17h00, thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiếp	
222	Nguyễn Thành Tuấn	013460/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 4 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa ngoại	07h00-17h00, thứ 2,3,5,6,7 tại phòng khám Quốc tế Quang Thanh	
4. Khoa Xét nghiệm							
223	Hoàng Minh Đức	004091/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm (Giải phẫu bệnh)	14h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 7 Trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa xét nghiệm (Giải phẫu bệnh)	7h30-12h00 từ thứ 2 đến thứ 7 tại bệnh viện phụ sản Tâm Phúc	
6. Khoa Gây mê hồi sức							
224	Phạm Xuân Hùng	0025021/BYT-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-17h00, thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện đại học Y Hải Phòng	
7. Khoa Hồi sức cấp cứu							
225	Nguyễn Ngọc Kỳ	002580/BYT-GPHN	Y học dự phòng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN (02-04 ngày/tuần), trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Y học dự phòng		
226	Bùi Thị Hường	012792/HP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 Thứ 7 và CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng		
227	Đinh Ngọc Diệp	012976/HP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	08 giờ/ngày. Sáng: 7h00-12h00, Chiều: 13h30-16h30 CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng		



GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN
BSCKII. *Lương Xuân Khoa*

Hải Phòng, ngày 11 tháng 10 năm 2025